

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH KIÊN GIANG

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH
GIẢI QUYẾT TỐ CÁO VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

MÃ HIỆU : QT.GQKN.01

LẦN BAN HÀNH : 01

NGÀY BAN HÀNH : 29 /6/2021

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Tống Bửu Mến	Trịnh Minh Dũng	Nguyễn Văn Vũ
Chữ ký		 	
Chức vụ	Thẩm tra viên	Trưởng phòng	Cục trưởng

CỤC THADS TỈNH KIÊN GIANG	QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TỐ CÁO VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.GQKN.01
		Ngày ban hành:	29/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	2/8

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU



CỤC THADS TỈNH KIÊN GIANG	QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TỐ CÁO VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.GQKN.01
		Ngày ban hành:	29/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	4/8

1. MỤC ĐÍCH

Quy định rõ ràng, cụ thể về trình tự, hồ sơ, thủ tục giải quyết tố cáo về thi hành án dân sự đảm bảo thủ tục thực hiện được trung thực, chính xác, kịp thời.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với hoạt động giải quyết tố cáo về thi hành án dân sự.

Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tham mưu Lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

THADS: Thi hành án dân sự

GQKNTC: Giải quyết khiếu nại, tố cáo

5. NỘI DUNG

5.1	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính		
	Công dân phải cung cấp tài liệu chứng minh hành vi vi phạm pháp luật của Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên và công chức khác làm công tác thi hành án dân sự gây thiệt hại và đe dọa gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Trường hợp tố cáo được thực hiện bằng đơn thì trong đơn tố cáo phải ghi rõ ngày, tháng, năm tố cáo; họ, tên, địa chỉ của người tố cáo; nội dung tố cáo. Đơn tố cáo phải do người tố cáo ký tên hoặc điểm chỉ. Trường hợp nhiều người cùng tố cáo bằng đơn thì trong đơn phải ghi rõ họ,	x	

CỤC THADS TỈNH KIÊN GIANG	QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TỐ CÁO VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.GQKN.01
		Ngày ban hành:	29/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	5/8

	tên, địa chỉ của từng người tố cáo, có chữ ký hoặc điểm chỉ của những người tố cáo; họ, tên người đại diện cho những người tố cáo để phối hợp khi có yêu cầu của người giải quyết tố cáo		
	Trường hợp người tố cáo đến tố cáo trực tiếp thì người tiếp nhận hướng dẫn người tố cáo viết đơn tố cáo hoặc người tiếp nhận ghi lại việc tố cáo bằng văn bản và yêu cầu người tố cáo ký tên hoặc điểm chỉ xác nhận vào văn bản, trong đó ghi rõ nội dung như trên. Trường hợp nhiều người đến tố cáo trực tiếp thì người tiếp nhận hướng dẫn người tố cáo cử đại diện để trình bày nội dung tố cáo	x	
	Các tài liệu, hồ sơ chứng minh kèm theo	x	
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		
5.4	Thời gian xử lý		
	Thời hạn giải quyết tố cáo là 60 ngày, kể từ ngày thụ lý giải quyết tố cáo; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết là 90 ngày, kể từ ngày thụ lý giải quyết tố cáo. Trường hợp cần thiết, người có thẩm quyền giải quyết tố cáo có thể gia hạn giải quyết một lần nhưng không quá 30 ngày; đối với vụ việc phức tạp thì không quá 60 ngày		
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo - Cục Thi hành án dân sự		
5.6	Lệ phí		

CỤC THADS TỈNH KIÊN GIANG	QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TỐ CÁO VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.GQKN.01
		Ngày ban hành:	29/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	6/8

	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	- Tiếp nhận đơn hoặc nội dung trình bày của tổ chức/cá nhân - Vào Sổ nhận đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh về THADS	Công chức được phân công	02 ngày	Sổ nhận đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh về THADS
B2	Phân công công chức thụ lý đơn	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC	01 ngày	
B3	Ban hành Thông báo về việc thụ lý giải quyết tố cáo	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC	03 ngày	Thông báo thụ lý đơn BM.GQKN.01.01
B4	Thông báo bằng văn bản cho người tố cáo biết việc thụ lý đơn	Công chức được phân công	05 ngày	
B5	Tiến hành xác minh nội dung tố cáo	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC, Công chức được phân công	40-70 ngày	

CỤC THADS TỈNH KIÊN GIANG	QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TỔ CÁO VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.GQKN.01
		Ngày ban hành:	29/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	7/8

B6	Thông báo hướng giải quyết tố cáo trình Lãnh đạo Cục ký Kết luận giải quyết tố cáo	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC	05 ngày	Báo cáo kết quả xác minh tố cáo BM.GQKN.01.02
B7	Ban hành Kết luận nội dung tố cáo đối với đơn tố cáo thuộc thẩm quyền	Lãnh đạo Cục THADS	03 ngày	Kết luận nội dung tố cáo BM.GQKN.01.03
B8	Ban hành Thông báo kết luận nội dung tố cáo	Lãnh đạo Cục THADS	02 ngày	Thông báo về việc giải quyết tố cáo BM.GQKN.01.04
B9	Công khai kết quả giải quyết và thông báo đến người tố cáo	Công chức được phân công	Giờ hành chính	Thông báo về việc giải quyết tố cáo BM.GQKN.01.04
5.8	Cơ sở pháp lý			
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật THADS số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018; - Thông tư số 02/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp quy định quy trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh trong THADS. 			

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	BM.GQKN.01.01	Thông báo thụ lý đơn
2.	BM.GQKN.01.02	Báo cáo kết quả xác minh tố cáo
3.	BM.GQKN.01.03	Kết luận nội dung tố cáo

CỤC THADS TỈNH KIÊN GIANG	QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TỐ CÁO VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Mã hiệu:	QT.GQKN.01
		Ngày ban hành:	29/6/2021
		Lần ban hành:	01
		Trang:	8/8

4.	BM.GQKN.01.04	Thông báo về việc giải quyết tố cáo
----	---------------	-------------------------------------

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Theo mục 5.2
2.	Các biểu mẫu theo văn bản pháp quy hiện hành: Thông báo thụ lý đơn tố cáo, Quyết định về việc xác minh nội dung tố cáo, Kết luận nội dung tố cáo, Thông báo kết luận nội dung tố cáo
3.	Kết quả thực hiện giải quyết tố cáo
4.	Các biểu mẫu khác (nếu có) được lưu trữ theo thời gian quy định

Số:/TB-CTHADS

Kiên Giang, ngày.....tháng.....năm 20....

THÔNG BÁO

Về việc thụ lý/không thụ lý đơn khiếu nại (tố cáo) thi hành án

Căn cứ Điều 148; ĐiềuLuật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Bản án, Quyết định số: ngày.....tháng.....năm.....
của

Căn cứ Quyết định thi hành án số: ngày.....tháng.....năm.....
của

Căn cứ đơn khiếu nại (tố cáo) về thi hành án của ông (bà):
.....
địa chỉ:

Nội dung khiếu nại (tố cáo):
.....
.....
.....
.....

Sau khi xem xét đơn khiếu nại (tố cáo) về thi hành án của ông (bà), Cục Thi hành án dân sự
đã thụ lý (hoặc không thụ lý) đơn khiếu nại (tố cáo) về thi hành án của ông (bà)
.....

Lý do (trường hợp không thụ lý)
.....

Vậy, Cục Thi hành án dân sự
thông báo để ông (bà)..... biết./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Người KN,TC;
- Lưu: VT, HS.

....(2)...., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

Kết quả xác minh nội dung tố cáo

Kính gửi:(3).....

Thực hiện Quyết định số.../QĐ... ngày ... /... /... của(4)

Từ ngày .../.../... đến ngày .../.../....., Đoàn (Tổ) xác minh đã tiến hành xác minh
nội dung tố cáo đối

với:(5)

Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo,
như sau:

1. Kết quả xác minh:(6).....

2. Nhận xét, đánh giá:(7).....

3. Kiến nghị:(8).....

Trên đây là báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo, đề nghị... (3)..... xem xét,
chỉ đạo./.

<p>Nơi nhận: - Như trên; -; - Lưu: VT, hồ sơ.</p>	<p>TRƯỞNG ĐOÀN (TỔ) XÁC MINH (*) (Chữ ký)</p> <p>Họ và tên</p>
--	---

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức ban hành Quyết định thành lập Đoàn (Tổ) xác minh.

(2) Địa danh.

(3) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành Quyết định thành lập Đoàn (Tổ) xác minh.

(4) Người ban hành, trích yếu Quyết định thành lập Đoàn (Tổ) xác minh.

(5) Tên cơ quan, tổ chức hoặc họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ của cá nhân bị tố cáo và tóm tắt nội dung tố cáo.

(6) Kết quả xác minh theo từng nội dung tố cáo, nội dung giải trình của người bị tố cáo.

(7) Nhận xét, đánh giá theo từng nội dung tố cáo, trong đó nêu rõ căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật, nội dung tố cáo là tố cáo đúng, đúng một phần hoặc sai; việc cố ý tố cáo sai (nếu có); nhận xét, đánh giá về hành vi vi phạm pháp luật của người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (nếu có); xác định trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến nội dung tố cáo.

(8) Kiến nghị xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm; các biện pháp cần thiết để bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(*) Trưởng Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo ký vào từng trang của Báo cáo.

Số:/KL-CTHADS , ngày..... tháng..... năm 20....

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO

Đối với

Ngày .../.../.... , Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự..... đã có Quyết định số về việc xác minh nội dung tố cáo của công dân đối với.....

Xét nội dung tố cáo, văn bản giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh tố cáo, các tài liệu, bằng chứng có liên quan, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự..... kết luận như sau:

I/ KẾT QUẢ XÁC MINH CÁC NỘI DUNG TỐ CÁO:

1/ Nội dung tố cáo:

.....
.....
.....
.....

2/ Nội dung giải trình của người bị tố cáo:

.....(những thông tin, tài liệu, bằng chứng do người bị tố cáo cung cấp)
.....
.....

3/ Nội dung những tài liệu, bằng chứng mà Đoàn xác minh tố cáo đã thu thập được để chứng minh tính đúng, sai của hành vi bị tố cáo:

.....
.....

4/ Nhận xét, đánh giá về nội dung tố cáo:

.....
.....
.....(phân tích, đánh giá về việc tố cáo đúng, sai hay đúng một phần, phân tích nguyên nhân, mức độ gây thiệt hại của hành vi, trách nhiệm của người bị tố cáo, những đối tượng khác có liên quan).....

II/ KẾT LUẬN:

- Kết luận về những hành vi bị tố cáo.....

- Kết luận về việc người tố cáo cố ý hay không cố ý (nếu tố cáo sai sự thật).

- Kết luận về những hành vi phạm pháp luật của người bị tố cáo (nếu có),

.....(thiệt hại và trách nhiệm của người bị tố cáo và các đối tượng khác có liên quan).....

III/ KIẾN NGHỊ

1/ Kiến nghị đối với người giải quyết tố cáo (trường hợp người kết luận tố cáo không phải là người giải quyết tố cáo):

Kiến nghị những nội dung người giải quyết tố cáo cần thực hiện trong phạm vi thẩm quyền của mình để xử lý vi phạm và khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm gây ra.

2/ Kiến nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác (nếu có)/.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Tổng cục THADS;
- Phòng KT và GQKNTC;
- Người tố cáo, người bị tố cáo;
- Lưu VT, HS..

Số:/TB-CTHADS

....., ngày.....tháng.....năm 20....

THÔNG BÁO
Về việc giải quyết tố cáo

Căn cứ Điều 157 Luật Thi hành án dân sự; Điều..... Luật Tố cáo;
Căn cứ Bản án, Quyết định số: ngày.....tháng.....năm.....
của

Căn cứ Quyết định thi hành án số: ngày.....tháng.....năm.....
của

Căn cứ đơn tố cáo về thi hành án của ông (bà):
địa chỉ:

Nội dung tố cáo:

.....
.....
.....

Căn cứ Kết luận giải quyết tố cáo sốngày ...tháng ...nămcủa
Cục Thi hành án dân sự

Nội dung kết luận giải quyết tố cáo cụ thể như sau:

.....
.....
.....
.....

Vậy, Cục Thi hành án dân sự
Thông báo để ông (bà):..... biết./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Người KN,TC;
- Lưu: VT, HS.